



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN**



TÀI LIỆU

**Phiên họp Đại hội đồng
cổ đông thường niên năm 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN**

HUẾ, THÁNG 3 NĂM 2022

Thừa Thiên Huế, ngày tháng 3 năm 2022

**CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

1. Thời gian: 07h30' ngày 19/4/2022

2. Địa điểm: Trụ sở Công ty - Số 18 Bảo Quốc, TP Huế, Thừa Thiên Huế.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
07h30-08h00	Công tác chuẩn bị:	
	Đón tiếp đại biểu và cổ đông	Ban Tổ chức
	Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu	Ban KT tư cách cổ đông
08h00-08h15	Khai mạc:	
	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc	Ban Tổ chức
	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Hướng dẫn thể lệ biểu quyết	Ban KT tư cách cổ đông
	Bầu Ban Chủ tọa.	Ban tổ chức
	Cử Ban Thư ký và bầu Ban kiểm phiếu	
	Thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội, Thể lệ biểu quyết.	Chủ tọa
	Nội dung họp:	
08h15-08h25	Báo cáo của Giám đốc công ty	Giám đốc
08h25-08h35	Báo cáo của Hội đồng quản trị	HĐQT
08h35-08h40	Báo cáo của Ban kiểm soát	BKS
08h40-08h45	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán	KTT
08h45-09h05	Phát biểu của Lãnh đạo Công ty Mẹ - TCT ĐSVN	TCT
09h05-09h10	Trình bày Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ về các chỉ tiêu chủ yếu	Chủ tọa
09h10-09h20	Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình	ĐHĐCĐ
09h20-09h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
09h30	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Dũng

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi là "phiên họp") của Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.
2. Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông, và các bên tham gia phiên họp, điều kiện, thể thức tiến hành phiên họp và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức phiên họp được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**Chương II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG,
NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Điều 3. Điều kiện tham dự phiên họp

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự họp lệ được quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự phiên họp

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
2. Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông;
3. Ban tổ chức sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình phiên họp. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện

ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông;

4. Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phải mang theo Thông báo mời họp, Giấy tờ hợp pháp của cá nhân (CCCD, CMND hoặc hộ chiếu..) và Giấy ủy quyền (đối với trường hợp được ủy quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết (ghi mã đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình). Giá trị biểu quyết của Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự phiên họp trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại phiên họp;

5. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự phiên họp sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng phiếu biểu quyết;

6. Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của phiên họp tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;

7. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại phiên họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng phiên họp để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự phiên họp

1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền đến dự phiên họp mang theo các giấy tờ sau:

a. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

b. Giấy tờ hợp pháp của cá nhân (chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực);

c. Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp (trường hợp được ủy quyền tham dự phiên họp: Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó; Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

d. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại phiên họp sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Người được ủy quyền tham dự phiên họp không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

3. Trong thời gian diễn ra phiên họp, Cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của phiên họp, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

4. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự phiên họp phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

5. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại phiên họp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa phiên họp

1. Chủ tọa phiên họp có các quyền và trách nhiệm sau:
 - a. Chủ trì, điều khiển phiên họp; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển phiên họp một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo phiên họp phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
 - b. Quyết định của Chủ tọa phiên họp về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của phiên họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
 - c. Hướng dẫn cổ đông thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của phiên họp;
 - d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để cổ đông biểu quyết;
 - e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban chủ tọa trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu;

2. Chủ tọa phiên họp có quyền:

- a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

Điều 7. Ban thư ký phiên họp

1. Ban thư ký phiên họp gồm 02 thành viên do chủ tọa cử để giúp việc ghi chép diễn biến của phiên họp. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa, có nhiệm vụ:
 - a. Ghi chép, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ các nội dung biên bản đối với diễn biến của phiên họp, dự thảo các văn kiện, kết luận và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi có yêu cầu; trình bày trước phiên họp về Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của phiên họp;
 - b. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự phiên họp do Hội đồng quản trị công ty thành lập, gồm 01 Trưởng ban và các thành viên, có chức năng và nhiệm vụ sau:
 - a. Kiểm tra tư cách dự họp của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Giấy tờ hợp pháp của cá nhân (Chứng minh nhân dân; Căn cước công dân, Hộ chiếu), Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
 - b. Phát cho cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của phiên họp;
 - c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự phiên họp thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu của phiên họp.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc kiểm đếm số biểu quyết theo từng loại: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;

d. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo đề Đại hội đồng cổ đông quyết định;

đ. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

Chương III

TRÌNH TỰ TIỀN HÀNH PHIÊN HỌP

Điều 10. Điều kiện tiến hành phiên họp

1. Cuộc họp phiên họp đại hội đồng cổ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít trên (50%) tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty chốt ngày 15/3/2022.

2. Phiên họp được thực hiện theo Chương trình phiên họp được Ban tổ chức chuẩn bị và thông qua tại phiên họp.

3. Phiên họp sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình phiên họp đại hội đồng cổ đông năm 2022.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc

1. Chương trình, nội dung của phiên họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có sự thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo Thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại phiên họp

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của phiên họp. Chủ tọa phiên họp có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông tham dự phiên họp phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa phiên họp hoặc điền vào phiếu câu hỏi gửi cho Ban chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

0956
IG TY
PHÂN
IG SẢ
IRI THIÊ
THUATV

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình phiên họp đã được thông qua. Nội dung đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của Doanh nghiệp.

3. Phiên họp thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 05 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa phiên họp có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban thư ký phiên họp phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại phiên họp

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **THẺ BIỂU QUYẾT** theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 **THẺ BIỂU QUYẾT** trong đó ghi: Mã Cổ đông (nếu có); Số cổ phần có quyền biểu quyết/bầu cử (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông.

- Thẻ biểu quyết: được in trên giấy **màu vàng**, dùng để biểu quyết thông qua nội dung, chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội, bầu chủ tọa, biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội và các vấn đề khác theo yêu cầu của Chủ tọa phiên họp.

Điều 14. Thông qua các quyết định tại phiên họp

Các quyết định, kết quả biểu quyết của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được thông qua đảm bảo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 15. Biên bản phiên họp, dự thảo Nghị quyết phiên họp

1. Biên bản phiên họp: Tất cả các nội dung tại phiên họp phải được Ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc phiên họp.

2. Căn cứ biên bản phiên họp, Thư ký phiên họp sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết phiên họp. Dự thảo Nghị quyết phiên họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc phiên họp.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo Thông báo mời họp được lưu giữ tại Công ty theo quy định.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 16. Trật tự phiên họp

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức phiên họp hướng dẫn, tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức phiên họp.

- Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung phiên họp.

- Giữ trật tự phiên họp, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để ở chế độ rung.

- Chấp hành quy chế tổ chức phiên họp và sự điều khiển của Chủ tọa.

Điều 17. Trường hợp tiến hành phiên họp không thành

1. Trường hợp phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần đường sắt Bình trị Thiên không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Phiên họp lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và các đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp phiên họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, phiên họp được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện theo ủy quyền tham dự họp.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Hiệu lực thi hành, tổ chức thực hiện

1. Quy chế này gồm 05 chương, 18 Điều có hiệu lực thi hành khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

2. Chủ tọa phiên họp có trách nhiệm điều hành phiên họp theo Quy chế này.

3. Cổ đông và những người tham dự phiên họp có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;

- Lưu: Tài liệu Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Dũng

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

1. Các quy định chung

- Việc biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phải tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Thẻ lệ biểu quyết này;
- Nguyên tắc biểu quyết: công khai, trực tiếp.

2. Phiếu biểu quyết

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông theo ủy quyền đến dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được phát một "Phiếu biểu quyết" có ghi mã số của cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền và tổng số cổ phần Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng.

Biểu quyết bằng cách giơ "Phiếu biểu quyết" khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các nội dung của phiên họp.

3. Trình tự biểu quyết:

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện.
- Khi được phát Phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền phải kiểm tra lại tổng số cổ phần trên phiếu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên phiếu được phát không đúng với tổng số cổ phần của Cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền đó sở hữu/đại diện thì Cổ đông/đại diện cổ đông theo ủy quyền phải thông báo ngay cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm nhận thẻ.
- Tùy theo thực tế, Chủ tọa Đại hội sẽ lựa chọn cách thức đếm phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến để thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết được thuận lợi. Kết quả biểu quyết được Chủ tọa thông báo công khai ngay tại phiên họp.
- Kết quả biểu quyết "tán thành", "không tán thành", "không có ý kiến" là tổng số cổ phần sở hữu được cộng từ các thẻ biểu quyết tương ứng.

4. Các quy định khác

- Trường hợp cổ đông rời phiên họp trước khi kết thúc phiên họp mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
- Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước phiên họp về các vấn đề có liên quan đến nội dung biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại phiên họp. Chủ tọa sẽ giải quyết những khiếu nại về kết quả biểu quyết và được ghi vào Biên bản phiên họp.



- Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được áp dụng tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: Tài liệu Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Võ Dũng



**BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC
Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên.

Giám đốc Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2022 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

I. Đặc điểm tình hình

1. Thuận lợi

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết của Hội đồng quản trị về phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh được xây dựng và triển khai phù hợp với tình hình của công ty giúp Ban Giám đốc chủ động trong công tác điều hành các mặt hoạt động trong năm 2021.

Được sự quan tâm của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đặc biệt là công tác đầu tư kết cấu hạ tầng có chiều sâu đã góp phần nâng cao chất lượng cầu đường, đảm bảo an toàn chạy tàu.

Tập thể lãnh đạo Công ty và CBCNV luôn đoàn kết, thống nhất để cùng thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn

Bước vào năm 2021, trong điều kiện kinh tế khó khăn chung của toàn ngành đường sắt, hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt gặp nhiều vướng mắc và nguồn kinh phí tạm ứng chậm nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất của công ty.

Mặt khác, do tác động của đại dịch Covid-19 với diễn biến kéo dài ngày càng phức tạp, các hoạt động giao thông của lực lượng sản xuất và vận chuyển vật liệu thi công thường xuyên gặp trở ngại, nguồn nhân lực trực tiếp sản xuất đảm bảo an toàn của các đơn vị thường xuyên bị xáo trộn do ảnh hưởng của dịch bệnh. Ngoài ra, trên địa bàn công ty vẫn còn 5,684 km đường chính tuyến sử dụng ray P38, các loại tà vẹt sắt, tà vẹt bê tông K1, K2, K3 quá trình khai thác lâu dài chưa được đầu tư bị nứt vỡ hàng loạt luôn

tiềm ẩn nguy cơ đe dọa an toàn chạy tàu.

Tuy nhiên với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, sự phối hợp và giúp đỡ của các cấp chính quyền địa phương và sự quyết tâm của toàn bộ hệ thống chính trị cùng tinh thần đoàn kết, nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên đã giúp Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên vượt qua mọi khó khăn thách thức, hoàn thành đạt và vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

II. Về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021

1. Khối lượng, sản lượng chính đã thực hiện

Công ty đã hoàn thành 100% khối lượng bảo dưỡng thường xuyên định kỳ theo Hợp đồng đã ký với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đạt **151.822.019.809** đồng, tăng 1.075.001.552 đồng so với kế hoạch đầu năm.

Công ty tiếp tục thi công và hoàn thành các công trình ngoài như: gói thầu số 4 sửa chữa định kỳ Km 606+983 - Km 609+194, Km 609+777 - Km 616+875, Km 589+000 - Km 597+000, gói thầu số 6; hoàn thành thi công gói thầu số 8: dự án cầu Chui ĐS Bắc Nam tại đường Bùi Thị Xuân; gói thầu 9 thi công cải tạo, nâng cấp nền đường, KTTT 1 số đoạn tuyến thuộc các tỉnh Q.Trị, TT. Huế thuộc dự án gia cố hầm yếu kết hợp mở mới các ga và cải tạo KTTT, đoạn Vinh - Nha Trang và gói thầu số 22 thuộc dự án 7000 tỷ; Gác đường ngang vào nhà máy Dệt May Huế... đạt chất lượng, đảm bảo an toàn và đúng tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư. Ngoài ra, triển khai bàn giao mặt bằng gói thầu số 14 thuộc dự án 7.000 tỷ ở Cam Ranh- Khánh Hòa.

2. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

TT	Tên chỉ tiêu		TH 2020	Năm 2021		Tỷ lệ %	
				ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	TH 2021/TH 2020	TH 2021/KH 2021
	1	2	3	4	5	6=5/3	7=5/4
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	18.500,00	100,00%	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	226.609,09	256.047,00	257.579,76	113,67%	100,60%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	206.039,71	232.829,00	234.184,53	113,66%	100,58%
3.1	Sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT đường sắt	Tr.đ	155.714,96	137.223,00	138.020,02	88,64%	100,58%
3.2	Sản phẩm khác	Tr.đ	49.856,64	95.606,00	95.932,31	192,42%	100,34%
3.3	Hoạt động tài chính + Thu nhập khác	Tr.đ	468,1		232,20	49,60%	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.220,37	5.483,00	5.515,85	105,66%	100,60%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.041,48	4.386,00	4.395,39	108,80%	100,21%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11	11	11	100,00%	100,00%
7	Lợi nhuận trả cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	2.035,00	100,00%	100,00%
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đ	11,1	10,8	10,8	97,29%	100%

3. Công tác đầu tư mua sắm TSCĐ:

- Năm 2021, tổng vốn đầu tư: **1.756.200.000** đồng; trong đó đầu tư mua sắm (Tài sản cố định hình thành gồm 01 máy xúc đào bánh xích; 02 máy khoan ray; 01 Xe ô tô bán tải 5 chỗ.).

4. Đánh giá tình hình tài chính

Chỉ tiêu	01/01/2021	31/12/2021	Tỷ lệ %
1. TÀI SẢN			
a. Tài sản ngắn hạn	93.506.894.688	64.067.459.996	68,51%
b. Tài sản dài hạn	11.564.318.977	11.912.491.776	103,01%
Tổng tài sản	105.071.213.665	75.979.951.772	72,31%
2. NGUỒN VỐN			
a. Nợ phải trả	81.514.195.312	51.467.078.532	63,13%
- Nợ ngắn hạn	81.514.195.312	51.467.078.532	63,13%
- Nợ dài hạn			
b. Vốn chủ sở hữu	23.557.018.353	24.512.873.240	104,05%
Tổng nguồn vốn	105.071.213.665	75.979.951.772	72,31%

a) Tình hình tài sản

- Tài sản ngắn hạn cuối năm 2021 giảm so với đầu năm là do Công ty đã hoàn thành thi công và thanh toán các công trình dở dang.

Tài sản dài hạn cuối năm 2021 tăng so với đầu năm là do đầu tư mua sắm máy móc thiết bị nhằm phục vụ công tác sửa chữa, bảo dưỡng hạ tầng đường sắt.

b) Tình hình nợ phải trả

Tổng số nợ phải trả tại ngày 31/12/2021 là 51.467 triệu đồng, không có nợ quá hạn.

c) Một số chỉ tiêu cân đối nợ và chỉ tiêu hoạt động

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021 là 2,1 lần, trong mức quy định tại nghị định số 91/2015-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn tài sản tại doanh nghiệp.

5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Ban Lãnh đạo đã tiếp tục tiến hành rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý tại các phòng ban, đơn vị trực thuộc cho phù hợp với tình hình thực tế.

Quản lý nguồn nhân lực hợp lý, luân chuyển và phân công nhiệm vụ cho cán bộ theo đúng năng lực và kinh nghiệm.

Chủ động về nguồn vốn và được quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý để đảm bảo nhu cầu vốn cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tăng cường công tác quản trị rủi ro tài chính và thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt

động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm tối đa chi phí tăng lợi nhuận cho Công ty.

Kiểm tra định kỳ, đột xuất đảm bảo hoạt động sản xuất và thanh quyết toán các công trình đúng trình tự thủ tục và các quy định của pháp luật.

6. Những mặt công tác chính đạt được trong năm 2021

Triển khai và thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định. Đảm bảo ổn định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

Tổ chức thực hiện theo đúng Hợp đồng đặt hàng, (bảo dưỡng thường xuyên KCHTĐS năm 2021), xây dựng và triển khai với yêu cầu sản xuất và nguồn kinh phí duyệt.

Quan tâm tìm kiếm việc làm ngoài sản xuất chính. Cùng với việc tổ chức thực hiện các công trình, công việc đảm bảo tiến độ hợp đồng, đã tích cực chỉ đạo và làm việc với các đơn vị ngoài để hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán các công trình nhằm thu hồi vốn và giải quyết chế độ cho người lao động kịp thời.

Công tác an toàn chạy tàu được giữ vững. Các công trình được chỉ đạo thi công đúng khối lượng, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và an toàn. Chế độ kiểm tra, nghiệm thu, phúc tra được thực hiện đúng quy định, công tác kiểm tra tuần gác được tăng cường cả ngày lẫn đêm.

Quản lý và sử dụng vốn hiệu quả, chấp hành nghiêm chỉnh, đúng quy định việc thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và đã được các đoàn kiểm tra, kiểm toán, thanh tra thuế đánh giá cao.

Chỉ đạo quyết liệt về tăng cường công tác đảm bảo an toàn, chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch, giải pháp để hạn chế những nguy cơ tiềm ẩn về an toàn; triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống bão lũ, xử lý kịp thời các sự cố, trở ngại xảy ra trên tuyến.

Thực hiện đúng quy định của nhà nước về đầu tư mua sắm hàng hóa, tài sản (Thực hiện đầu tư mua sắm tài sản đúng quy định nhà nước). Công tác quản lý, bảo dưỡng máy móc, thiết bị, phương tiện được thực hiện tốt.

7. Một số tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Tình trạng vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt còn xảy ra 25 vụ, còn 5 vụ gây ray, 11 vụ gây lập lách và 04 vụ việc khác dẫn đến nguy cơ tiềm ẩn tai nạn giao thông đường sắt, ảnh hưởng đến an toàn chạy tàu. Công tác sửa chữa chống xóc lắc tuy có giảm nhưng thứ hạng vẫn còn cao so với các đơn vị bạn.

- Qua công tác kiểm tra, còn nhiều đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của công ty đặc biệt là hệ ban kíp.

- Đã xử lý kỷ luật 07 trường hợp, hạ hệ số mức độ hoàn thành công việc 97 trường hợp).
- Tai nạn lao động xảy ra 03 vụ, tai nạn giao thông xảy ra 06 vụ, tai nạn sinh hoạt xảy ra 23 vụ.
- Công tác thu hồi, quản lý vật tư thu hồi chưa đúng quy định dẫn đến các trường hợp mất vật tư.
- Công tác thu hồi nợ chưa có kết quả do đối tác (Công ty CP xây dựng công trình 120, Công ty CP xây dựng Nam Tân) không có vốn hoặc không phối hợp trả nợ.
- Thu nhập bình quân người lao động thấp hơn so với năm 2020.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2022

Phát huy những kết quả đạt được trong năm 2021; trên cơ sở các mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ Hội đồng Quản trị đưa ra năm 2022, Ban Giám đốc công ty xây dựng và tập trung triển khai thực hiện kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	257.679,76	203.058,21	78,83%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	234.184,53	187.368,71	80,00%
	<i>Sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT đường sắt</i>	Tr.đ	<i>138.020,01</i>	<i>152.368,71</i>	<i>110,40%</i>
	<i>Sản phẩm khác</i>	Tr.đ	<i>95.932,31</i>	<i>35.000,00</i>	<i>36,48%</i>
	<i>Hoạt động TC + Thu nhập khác</i>	Tr.đ	<i>232,20</i>		
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.515,85	4.670,10	84,67%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.395,39	3.736,08	85,00%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	100,00%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,0	11,0	100,00%
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đ	10,8	9,9	91,16%

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Giữ vững chất lượng cầu đường trên toàn tuyến, bảo đảm chạy tàu an toàn, êm thuận theo đúng Công lệnh tốc độ và tải trọng. Phấn đấu không có tai nạn, sự cố chạy tàu, tai nạn lao động do chủ quan gây ra, giảm thiểu tai nạn khi tham gia giao thông.

- Hoàn thành khối lượng quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt, hoàn thành các công trình ngoài đảm bảo chất lượng và tiến độ, đồng thời tích cực, linh hoạt trong tìm kiếm việc làm để nâng cao giá trị sản lượng, doanh thu, thu nhập bình quân đầu người.

- Sử dụng có hiệu quả máy móc thiết bị hiện có. Đầu tư hợp lý máy móc thiết bị để phát triển sản xuất kinh doanh và thi công các công trình xây dựng cơ bản. Chủ động tìm kiếm đối tác, khách hàng để thực hiện việc cho thuê các loại máy móc thiết bị, phương tiện vận tải nhằm nâng cao sản lượng, doanh thu.

- Mở rộng quan hệ với các Chủ đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài ngành để tìm kiếm việc làm hoặc liên danh thi công nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong việc đấu thầu các công trình, dự án.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch chi phí, thực hiện các biện pháp quản lý kinh tế chặt chẽ, tiết kiệm, hợp lý nhằm đảm bảo các chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức.

- Tiếp tục xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi và ban hành hệ thống quy chế nội bộ phù hợp để thúc đẩy sự phát triển SXKD hiệu quả. Trong đó chú trọng việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, coi trọng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc lành mạnh và giữ vững niềm tin đối với người lao động và các cổ đông.

- Luôn sẵn sàng đảm bảo nguồn vốn, dòng tiền, theo dõi công nợ và đơn đốc thu hồi nợ trong năm 2022.

- Xây dựng quỹ tiền lương của người lao động và thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban quản lý điều hành phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Phát huy sức mạnh đoàn kết và vai trò của các tổ chức đoàn thể, tiếp tục tạo sự chuyển biến cả về cơ sở vật chất lẫn nếp sống, kỷ cương, kỷ luật trong toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động.

Trên đây là báo cáo của Ban Giám đốc về đánh giá kết quả thực hiện năm 2021 và kế hoạch thực hiện năm 2022, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: Tài liệu đại hội.



Số: 02-22 /BC-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị Công ty CPĐS Bình Trị Thiên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và định hướng kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021

Năm 2021 được xem là năm khó khăn và thách thức lớn đối với Ngành đường sắt và Công ty: Tình hình dịch bệnh Covid 19 với diễn biến kéo dài ngày càng phức tạp, bên cạnh đó thời gian ký Hợp đồng đặt hàng BDTX chậm nên kinh phí cho hoạt động gặp nhiều khó khăn.

Trước tình hình đó HĐQT, Ban điều hành đã đề ra nhiều giải pháp để cố gắng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tập trung chỉ đạo quyết liệt trong quản lý, giám sát, điều hành, sự bố trí hợp lý cơ cấu lao động, thống nhất thiết giảm các chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động.

Dù trải qua một năm với nhiều khó khăn, thách thức bởi tình hình chung, nhưng nhờ đoàn kết và sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, người lao động trong Công ty, sự hỗ trợ, giúp đỡ của Bộ Giao thông vận tải, Công ty mẹ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu như kế hoạch đề ra cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021:

(ĐVT: triệu đồng)

TT	Tên chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2021/ TH2020	TH2021 / KH2021
1	Vốn điều lệ	18.500,00	18.500,00	18.500,00	100,00%	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	226.609,09	256.047,00	257.679,76	113,67%	100,60%
3	Tổng doanh thu	206.039,71	232.829,00	234.184,53	113,66%	100,58%
a	Sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT đường sắt	155.714,96	137.223,00	138.020,01	88,64%	100,58%
b	Sản phẩm khác	49.856,64	95.606,00	95.932,31	192,42%	100,71%
c	Hoạt động tài chính + Thu nhập khác	468,10		232,20	49,60%	

TT	Tên chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH2021/ TH2020	TH2021 / KH2021
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.220,37	5.483,00	5.515,85	105,66%	100,60%
5	Lợi nhuận sau thuế	4.041,48	4.386,00	4.395,39	108,80%	100,21%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	2.035,00	2.035,00	2.035,00	100,00%	100,00%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	11%	11%	11%	100,00%	100,00%

- Doanh thu thực hiện năm 2021 đạt 113,71% so với 2020, đạt 100,58% so với kế hoạch ĐHCĐ đề ra.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 108,80% so với năm 2020 và đạt 100,21% so với kế hoạch ĐHCĐ đề ra.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức triển khai Đồng bộ nhiều giải pháp, thường xuyên sâu sát trong công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát Ban điều hành và bộ phận trực thuộc thực hiện các công việc. Kịp thời hỗ trợ, định hướng các hoạt động của Ban điều hành, từ đó duy trì hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, đảm bảo đủ việc làm, thu nhập cho người lao động; bảo toàn vốn cho các cổ đông.

2. Về tiền lương, thù lao năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, kế toán trưởng và người lao động.

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua tổng Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Người quản lý công ty là: **1.817.400.000 đồng**.

- Tổng Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 của Người quản lý công ty là: **1.865.700.000 đồng** (chi tiết theo Tờ trình của HĐQT trình ĐHCĐ). Năm 2021 Công ty đã chi trả toàn bộ số tiền này cho Người quản lý.

- Thu nhập của người lao động toàn Công ty bình quân: 10,8 triệu đồng/người/tháng.

3. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Căn cứ vào danh sách các đơn vị kiểm toán đã được ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua và theo đề xuất của Ban kiểm soát. HĐQT đã chọn **Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc**, có Địa chỉ tại: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

4. Việc chấp hành, của người đại diện đối với chủ trương, nghị quyết và chỉ đạo của chủ sở hữu:

Người đại diện phần vốn tại công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên hoạt động dựa trên Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN, Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước. Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện hoàn thành tất cả các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra. Tiền lương và các chế độ khác được chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNVC và người lao động. Trích nộp nghĩa vụ thuế vào ngân sách nhà nước theo quy định, đóng các khoản

BHXH, BHYT, BHTN kịp thời, đầy đủ cho người lao động. Công ty đã thực hiện các thủ tục để huy tư cách Công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên và đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

5. Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện điều lệ, nội quy, quy chế Công ty:

Trong năm 2021 Công ty đã thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, điều hành thực hiện tốt mọi nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty theo đúng quy định và pháp luật hiện hành.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, HĐQT đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình; đã chỉ đạo, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty theo điều lệ và Quy chế nội bộ của Công ty.

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) để chỉ đạo, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đồng thời xây dựng các cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Hội đồng quản trị thường xuyên quan tâm hỗ trợ, giám sát hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đối với Ban Giám đốc thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng, thông qua trao đổi hàng ngày hoặc thông qua các số liệu báo cáo của các phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc.

2. Các cuộc họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định (3 tháng/lần) và họp bất thường 09 lần, xin ý kiến thành viên HĐQT 31 lần. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát, với tư cách là quan sát viên.

- Qua các cuộc họp hoặc xin ý kiến các thành viên, HĐQT đã ban hành 44 Nghị quyết, 29 Quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của các Thành viên HĐQT

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định trong Điều lệ của Công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thảo luận, đưa ra các ý kiến đóng góp trên tinh thần xây dựng, cầu thị nhằm đạt được các mục tiêu mà ĐHĐCĐ giao.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Hội đồng quản trị giám sát Giám đốc và cán bộ quản lý thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Trong năm qua, Ban điều hành dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã hoạt động nỗ lực, triển khai thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo ảnh hưởng đến việc điều hành của Giám đốc và bộ máy điều hành của

Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động SXKD đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

- Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thường xuyên thực hiện chế độ kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, thực hiện các quy chế quản trị, quy chế tài chính và các quy chế khác của Công ty từ đó có những biện pháp kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm khi phát hiện sai sót.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

1. Ưu điểm:

- Triển khai tốt các chủ trương của HĐQT trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt hiệu quả tốt nhất.

- Đã tuân thủ bám sát định hướng, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty trong việc triển khai các nghị quyết năm 2021.

- Thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận năm 2021 do Đại Hội đồng cổ đông giao.

- Có những quyết định kịp thời đối với các công việc thuộc thẩm quyền.

2. Tồn tại

- Công tác điều hành của Ban điều hành có lúc chưa quyết liệt nên một công việc chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

- Thu nhập bình quân của người lao động chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Công tác quản lý của các Phòng, Đội quản lý đường sắt có lúc chưa sâu, chưa chủ động do đó một số công việc giải quyết còn chậm kéo dài.

V. KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

T T	Tên chỉ tiêu	ĐV T	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	257.679,76	203.058,21	78,83%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	234.184,53	187.368,71	80,00%
	<i>Sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT đường sắt</i>	Tr.đ	<i>138.020,01</i>	<i>152.368,71</i>	<i>110,40%</i>
	<i>Sản phẩm khác</i>	Tr.đ	<i>95.932,31</i>	<i>35.000,00</i>	<i>36,48%</i>
	<i>Hoạt động TC + Thu nhập khác</i>	Tr.đ	<i>232,20</i>		
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.515,85	4.670,10	84,67%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.395,39	3.736,08	85,00%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	100,00%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,0	11,0	100,00%

Năm 2022 kinh phí đặt hàng bảo trì KCHT Đường sắt có tăng so với năm 2021 nhưng vẫn còn hạn hẹp; tình hình giá cả nguyên vật liệu tăng cao. Công tác tìm kiếm thêm việc làm ngoài Bảo dưỡng thường xuyên cạnh tranh rất quyết liệt, đòi hỏi Ban điều hành phải nắm bắt thông tin các gói thầu để xem xét tham gia đấu thầu các gói thầu phù hợp với năng lực hiện tại của Công ty.

2. Định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ tập trung đẩy mạnh một số hoạt động như sau:

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý và quản trị doanh nghiệp.
- Triển khai và có các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty đề ra.
- Đảm bảo an toàn giao thông tuyệt đối không để xảy ra tai nạn, sự cố chạy tàu do chủ quan gây ra và An ninh an toàn, An toàn xã hội được giữ vững vững.
- Có biện pháp thu hồi các công nợ tồn đọng; Kiểm soát, quản lý tốt dòng tiền đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế vay nợ ngân hàng và các tổ chức tín dụng.
- Kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, phải trả hàng tháng, xây dựng kế hoạch dòng tiền sát với hoạt động sản xuất kinh doanh và cân đối trong từng giai đoạn, từng lĩnh vực. Tiếp tục thiết lập, mở rộng mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng.
- Chỉ đạo, tiết kiệm tối đa các chi phí của Công ty; lập kế hoạch chi phí quản lý, chi phí tài chính hợp lý; Rà soát toàn diện các chi phí để xây dựng định mức chi tiêu nội bộ.
- Tăng cường công tác đối ngoại, tiếp cận các thông tin để tham đấu thầu, tìm kiếm làm để nâng cao đời sống cho người lao động; Khai thác tối đa năng lực máy móc, thiết bị hiện có của Công ty.
- Chủ động mở rộng liên hệ hợp tác với các đối tác mới liên quan đến hoạt động của Công ty. Chỉ đạo hỗ trợ Ban điều hành trong công tác điều mọi hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi để ban hành hoàn chỉnh hệ thống các quy chế, quy định của Công ty.
- Thực hiện chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên chức lao động; nâng cao năng lực doanh nghiệp và xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực, xây dựng môi trường làm việc ngày càng tốt hơn nhằm tạo sự gắn bó lâu dài giữa người lao động với Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu: Tài liệu đại hội.



Số: 03-22/BC-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường sắt Bình trị Thiên;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Về nhân sự:

Trong năm 2021, nhân sự của Ban kiểm soát có biến động: (ông Trần Anh Tuấn thôi tham gia Ban kiểm soát từ ngày 15/4/2021. Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, nhiệm kỳ 2021-2026 ngày 15/4/2021 đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 03 thành viên như sau:

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| - Ông Nguyễn Hữu Tuyển | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Ông Nguyễn Ích Lân | Thành viên Ban kiểm soát |
| - Ông Nguyễn Vĩnh Hoàng | Thành viên Ban kiểm soát. |

Tại phiên họp đầu tiên của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 đã bầu ông Nguyễn Hữu Tuyển làm Trưởng Ban kiểm soát.

2. Một số hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021.

Thực hiện nhiệm vụ năm 2021, Ban kiểm soát triển khai nhiệm vụ giám sát các hoạt động của Công ty năm 2021 với những nội dung sau:

- Các Kiểm soát viên đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty, cụ thể:

+ Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty.

+ Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2021 theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

+ Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm.

+ Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đối với HĐQT và Ban Giám đốc.

+ Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam. Căn cứ các ý kiến của Kiểm toán độc lập để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

- Thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo các thông tin đến Cổ đông một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời. Trong năm 2021 không có đơn thư, yêu cầu hoặc khiếu nại nào của Cổ đông gửi đến Ban kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

+ Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, họp giao ban hàng tháng do Giám đốc chủ trì, để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT và Ban giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

+ Ban kiểm soát được tiếp cận và cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về các quyết định của HĐQT, các tài liệu, hồ sơ khác lưu trữ tại Công ty khi có yêu cầu.

3. Tiền Lương, thù lao, các khoản lợi ích của Ban kiểm soát:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)			
TT	Đối tượng	Số người	Tổng quỹ lương, thù lao năm 2021
I	Tiền lương		
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	277,2
II	Thù lao		
1	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	16,8
	Tổng cộng (I+II)		294,0

Tiền lương, thù lao năm 2021 của Ban kiểm soát được Công ty chi trả đúng theo tiền lương kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

4. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ. Tất cả các cuộc họp của Ban kiểm soát đều có sự tham gia của Thành viên Hội đồng quản trị.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao và thực hiện như sau:

- Các chỉ tiêu về Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận thực hiện năm 2021 đều vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

- Tỷ lệ trả cổ tức và lợi nhuận chia cổ tức đảm bảo theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		Tỷ lệ % TH 2021/ KH 2021
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	256.047,00	257.679,76	100,60%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	232.829,00	234.184,53	100,58%
	- Sản phẩm Bảo dưỡng thường xuyên KCHT ĐS	Tr.đ	137.223,00	138.020,01	100,58%
	- Sản phẩm khác	Tr.đ	95.606,00	95.932,31	100,71%
	- Doanh thu tài chính + Thu nhập khác	Tr.đ		232,20	
4	Tổng chi phí	Tr.đ	227.346,00	228.768,67	106,62%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.483,00	5.515,85	100,60%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.386,00	4.395,39	100,21%
7	Lãi cơ bản/cổ phiếu	đồng	1.574	1.579	100,31%
8	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	100,00%
9	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,0	11,0	100,00%

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AFC, là đơn vị được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán. Kiểm toán viên đã có ý kiến chấp nhận toàn phần BCTC năm 2021 do Công ty lập và xác nhận BCTC “*đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty*”.

2. Về Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu		Mã số	ĐVT: Đồng	
			31/12/2021	01/01/2021
A. TỔNG TÀI SẢN			75.979.951.772	105.071.213.665
I. Tài sản ngắn hạn		100	64.067.459.996	93.506.894.688
1. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	748.222.347	4.487.059.415
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		120		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn		130	54.419.690.253	53.486.492.503
Trong đó: Nợ phải thu khó đòi				
4. Hàng tồn kho		140	8.403.093.154	35.391.241.993
5. Tài sản ngắn hạn khác		150	496.454.242	142.100.777
II. Tài sản dài hạn		200	11.912.491.776	11.564.318.977
1. Các khoản phải thu dài hạn		210		
2. Tài sản cố định		220	10.531.528.867	10.230.795.860
- Tài sản cố định hữu hình		221	10.531.528.867	10.230.795.860
3. Tài sản dở dang dài hạn				
4. Tài sản dài hạn khác		260	1.380.962.909	1.333.523.117

Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2021	01/01/2021
B. TỔNG NGUỒN VỐN		75.979.951.772	105.071.213.665
I. Nợ phải trả	300	51.467.078.532	81.514.195.312
1. Nợ ngắn hạn	310	51.467.078.532	81.514.195.312
Trong đó: Nợ quá hạn			
2. Nợ dài hạn	330		
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	400	24.512.873.240	23.557.018.353
1. Vốn của chủ sở hữu	410	24.512.873.240	23.557.018.353
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	18.500.000.000	18.500.000.000
- Quỹ đầu tư phát triển	418	1.617.476.710	1.015.530.710
- Lợi nhuận chưa phân phối	421	4.395.396.530	4.041.487.643
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		

3. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính năm 2021:

Chỉ tiêu tài chính năm 2021:					
TT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản		3	Khả năng thanh toán	
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	84,3%		- Khả năng thanh toán nhanh (TSNH - Hàng TK)/Nợ ngắn hạn	1,08 lần
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	16,0%		- Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,24 lần
2	Cơ cấu nguồn vốn		4	Hiệu quả sử dụng vốn	
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	66,7%		- Tỷ suất LNST/ Tổng t.sản (ROA)	3,13%
	- Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	32,3%		- Tỷ suất LNST / Doanh thu thuần	1,88%
	- Nợ phải trả/Vốn CSH	2,1 lần		- Tỷ suất LNST / Vốn CSH (ROE)	21,82%
	- Bảo toàn vốn CSH: (Tổng DT + TN khác - tổng CP - Trích lập dự phòng) ≥ 0	Bảo toàn vốn		- Lãi cơ bản / CP	1.579đ

- Các chỉ tiêu khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được đảm bảo:

- + Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn CSH đạt 2,10 lần nhỏ hơn mức quy định.
- + Bảo toàn vốn của chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.
- + Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành đều đảm bảo trên mức cho phép.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2021

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

1.1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty.

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định (mỗi Quý 01 lần) và họp bất thường 09 lần, xin ý kiến thành viên HĐQT 31 lần. Qua

các cuộc họp hoặc xin ý kiến các thành viên, HĐQT đã ban hành 44 Nghị quyết, 29 Quyết định liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát, với tư cách là quan sát viên.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT, đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty. Các văn bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Ban Kiểm soát cho rằng HĐQT Công ty đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. HĐQT đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát ghi nhận chưa phát hiện bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT.

1.2. Kết quả giám sát đối với Giám đốc Công ty

- Ban Giám đốc Công ty đã có nhiều nỗ lực để củng cố, hoàn thiện tổ chức bộ máy, điều hành công ty đảm bảo tình hình SXKD của Công ty được duy trì tốt. Chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện đều vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

- Giám đốc Công ty đã điều hành các hoạt động của Công ty theo đúng nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Thực hiện nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua kế hoạch chi phí đã được HĐQT Công ty phê duyệt.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Quan tâm chăm lo, thăm hỏi động viên tới người lao động, đặc biệt là những người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch covid-19 và những người lao động tham gia sản xuất tại các công trình trọng điểm của Công ty.

2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Tổ chức triển khai thực hiện bám sát các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua;

- Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã thống nhất chọn Công ty TNHH Công ty kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị có đủ năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ Tài chính thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

- Tiền lương, thù lao năm 2021 của Ban điều hành được Công ty chi trả đúng theo tiền lương kế hoạch được ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

3. Phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, giám đốc

- Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

9956
3 TY
TÂN
SẮT
HIỂN
A THỦ

- Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, trên cơ sở đó kịp thời theo sát các hoạt động của Công ty và việc thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát cũng không nhận được kiến nghị nào của cổ đông đối với chỉ đạo và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

V. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Định kỳ thẩm định tính trung thực của báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2022.

- Tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao cho Cổ đông, doanh nghiệp.

- Nắm bắt các cơ chế, chính sách pháp luật mới ban hành nhằm kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

- Thực hiện các công việc khác theo nhiệm vụ của Ban.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;

- Lưu: Tài liệu Đại hội.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT
BÌNH TRỊ THIÊN

Nguyễn Hữu Tuyển

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN VÀ CÔNG TÁC TCKT NĂM 2021**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đường sắt BTT
Căn cứ vào BCTC năm 2021 đã được kiểm toán bởi công ty AFC.

Thay mặt Ban điều hành, Kế toán trưởng công ty xin báo cáo tóm tắt BCTC năm 2021 và công tác TCKT, như sau:

I. Về Báo cáo tài chính

1. Về bảng Cân đối kế toán:

TỔNG TÀI SẢN:

75.979.951.772

A. Tài sản ngắn hạn

64.067.459.996

I. Tiền và các khoản tương đương tiền

748.222.347

II. Các khoản phải thu ngắn hạn

54.419.690.253

1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

50.040.998.113

2. Trả trước cho người bán ngắn hạn

510.171.633

3. Phải thu ngắn hạn khác

5.271.510.630

4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi(*)

(1.402.990.123)

III. Hàng tồn kho

8.403.093.154

IV. Tài sản ngắn hạn khác

496.454.242

B. Tài sản dài hạn

11.912.491.776

I. Tài sản cố định

10.531.528.867

1. Tài sản cố định hữu hình

10.531.528.867

- Nguyên giá

38.354.732.541

- Giá trị hao mòn lũy kế

(27.823.203.674)

II. Tài sản dài hạn khác

1.380.962.909

1. Chi phí trả trước dài hạn

1.380.962.909

TỔNG NGUỒN VỐN

75.979.951.772

C. Nợ phải trả

51.467.078.532

I. Nợ ngắn hạn

51.467.078.532

1. Phải trả cho người bán ngắn hạn

29.126.728.594

2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

4.953.118.200

3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

7.357.785.932

4. Phải trả người lao động

7.465.227.937

5. Chi phí phải trả ngắn hạn



6. Phải trả ngắn hạn khác	289.319.051
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	2.000.000.000
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	274.898.818
D. Vốn chủ sở hữu	24.512.873.240
I. Vốn chủ sở hữu	24.512.873.240
1. Vốn góp của chủ sở hữu	18.500.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.395.396.530
3. Quỹ đầu tư phát triển	1.617.476.710

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

1. Tổng doanh thu	234.184.535.919
2. Tổng chi phí	228.668.679.768
3. Lợi nhuận trước thuế	5.515.856.151
4. Lợi nhuận sau thuế	4.395.396.530

3. Tổng quỹ lương chi trong năm 2021 là 72,017 tỷ đồng (không bao gồm ăn giữa ca).

Trong đó:

- Quỹ lương Quản Lý bảo trì KCHTĐS đã chi trong năm 2021 là 50,436 tỷ đồng.
- Quỹ lương trong chi phí chung là 6,478 tỷ đồng.
- Quỹ lương các CT SXP là 13,594 tỷ đồng.
- Lương sửa chữa TSCĐ nhóm 2 là 460 triệu đồng
- Lương bốc xếp, thu hồi vật tư 438 triệu đồng.
- Quỹ lương Công đoàn là 100 triệu đồng.
- Lương phục vụ máy thi công đường sắt là 511 triệu đồng.

4. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2021 là 10,8 triệu đồng.

5. Tình hình trích lập Quỹ phúc lợi, Quỹ khen thưởng, trích nộp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ năm 2021:

- Quỹ khen thưởng trong năm 2021 đã chi khen thưởng các mặt công tác là 310 triệu đồng.
- Quỹ phúc lợi trong năm 2021 đã chi cho các hoạt động xã hội là 842 triệu đồng.
- Trong năm đã nộp BHXH, BHYT, BHTN là 8,79 tỷ đồng.
- Trong năm đã trích kinh phí công đoàn 819 triệu đồng.

6. Các khoản thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước năm 2021: Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước năm 2021 là 7,028 tỷ đồng.

7. Phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021 đạt: 4,395 tỷ đồng.
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:
 - + Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021: 11%; Số tiền chi trả cổ tức năm 2021 là: 2,035 tỷ đồng.
 - + Trích quỹ khen thưởng người quản lý công ty: 172 triệu đồng.
 - + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.480 triệu đồng.
 - + Trích quỹ đầu tư phát triển: 708 triệu đồng.

9568-
3 TỶ
PHÂN
IG SÃ
RỊ THIÊ
THUẬT

II. Tình hình quản lý tài chính

- Trong năm 2021, Báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính, báo cáo kê khai, quyết toán thuế hàng quý cho các cơ quan Nhà nước và Tổng CT ĐSVN luôn chính xác, trung thực, đúng biểu mẫu và đúng thời gian quy định.

1. Quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

- Công ty đã thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, tăng cường công tác quản lý tốt dòng tiền, quản lý tài sản ngắn hạn để tăng vòng quay và hiệu quả sử dụng đồng vốn

- Thường xuyên mở sổ sách theo dõi chi tiết biến động tăng, giảm TSCĐ, nguyên giá, khấu hao và giá trị còn lại của TSCĐ theo từng chủng loại, phân khai các nguồn vốn.

- Tổ chức cấp phát nhanh chóng, đúng nguyên tắc quản lý, không để tồn đọng, chiếm dụng vốn của Công ty.

2. Quản lý doanh thu và chi phí:

- Toàn bộ doanh thu của Công ty đều thể hiện trên hóa đơn, chứng từ hợp lệ và được phản ánh đầy đủ trên sổ sách kế toán theo chế độ Nhà nước quy định.

- Các chi phí về tiền lương, các chi phí trích nộp khác như BHXH, BHYT, KPCĐ, các chế độ cho người lao động luôn đúng thời gian và đầy đủ.

- Quản lý chặt chẽ các chi phí nguyên nhiên vật liệu và chi phí khác.

3. Quản lý và thanh toán các khoản công nợ:

- Luôn trả nợ kịp thời, không để quá hạn các khoản phải trả cho người bán.

- Tích cực thu hồi nợ các cá nhân, tập thể, đơn vị, các công trình trong và ngoài ngành.

4. Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành:

- Trong năm qua, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ phải nộp ngân sách Nhà nước như thuế TNDN, thuế GTGT, thuế TNCN, thuế môn bài ...

- Qua quá trình làm việc với các Đoàn Thanh tra, Kiểm toán... Công ty CP đường sắt Bình Trị Thiên luôn được đánh giá cao về công tác chấp hành các chủ trương, chính sách cũng như các nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.

- Công ty đã thực hiện tốt chế độ sổ kế toán, chứng từ kế toán và lập Báo cáo tài chính theo quy định của Nhà nước.

Kính thưa Đại hội !

Trên đây là báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021, công tác quản lý Tài chính năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

-ĐHĐCĐ

-Lưu: TCKT.



TỜ TRÌNH
V/v thông qua các nội dung
thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua các báo cáo của Công ty

- Thông qua Báo cáo của Giám đốc về kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022;

- Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022;

- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (báo cáo tóm tắt);

2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		Tỷ lệ % TH 2021/ KH 2021
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	256.047,00	257.679,76	100,60%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	232.829,00	234.184,53	100,58%
	- Sản phẩm Bảo dưỡng thường xuyên KCHT ĐS	Tr.đ	137.223,00	138.020,01	100,58%
	- Sản phẩm khác	Tr.đ	95.606,00	95.932,31	100,71%
	- Doanh thu tài chính + Thu nhập khác	Tr.đ		232,20	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.483,00	5.515,85	100,60%



T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		Tỷ lệ % TH 2021/ KH 2021
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.386,00	4.395,39	100,21%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	100,00%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,0	11,0	100,00%

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	257.679,76	203.058,21	78,83%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	234.184,53	187.368,71	80,00%
	<i>Sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT đường sắt</i>	Tr.đ	<i>138.020,01</i>	<i>152.368,71</i>	110,40%
	<i>Sản phẩm khác</i>	Tr.đ	<i>95.932,31</i>	<i>35.000,00</i>	36,48%
	<i>Hoạt động TC + Thu nhập khác</i>	Tr.đ	<i>232,20</i>		
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.515,85	4.670,10	84,67%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.395,39	3.736,08	85,00%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	100,00%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,0	11,0	100,00%

3. Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của người quản lý Công ty.

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đối tượng	Số người	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021		Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
			Kế hoạch	Thực hiện		
I	Tiền lương		1.776,6	1.824,9	1.758,96	96,38%
1	Chủ tịch HĐQT	01	340,2	340,2	336,84	99,0%
2	Giám đốc	01	315,0	315,0	311,88	99,0%
3	Phó giám đốc (thực hiện năm 2021 = 2,17 người; kế hoạch năm 2022 = 02 người)	02	579,6	627,9	573,84	92,30%

TT	Đối tượng	Số người	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021		Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
			Kế hoạch	Thực hiện		
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	277,2	277,2	274,44	99,0%
5	Kế toán trưởng	01	264,6	264,6	261,96	99,0%
II	Thù lao		40,8	40,8	40,8	100,0%
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	24,0	24,0	24,0	100,0%
2	Thành viên BKS không chuyên trách	02	16,8	16,8	16,8	100,0%
	Tổng cộng (I+II)		1.817,4	1.865,7	1.799,76	96,46%

4. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2021, chi trả cổ tức 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022.

4.1. Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022:

T T	Chỉ tiêu	ĐV	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1.	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	4.395.396.530	3.736.080.000
a.	Trả cổ tức (năm 2021: 11% ; Năm 2022 : 11%)	đồng	2.035.000.000	2.035.000.000
b.	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	708.118.960	510.324.000
c.	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	1.480.277.570	1.044.176.000
d.	Trích quỹ thưởng Người quản lý	đồng	172.000.000	146.580.000
2.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0	0

4.2. Chi trả cổ tức năm 2021

- Tỷ lệ trả cổ tức: 11% (1.100 đồng/cổ phiếu)
- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán để lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

5.1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (Địa chỉ: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội).

5.3. Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA-IAFC (Địa chỉ: Phòng 303, C7, Khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội).

Xin trân trọng cảm ơn./.

- Lưu: Tài liệu đại hội.

CHỦ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT
BÌNH TRỊ THIÊN
TP. BÌNH TRỊ THIÊN
M.S.D.N. 330026956-C.T.C.
QUỐC TỈNH THUẬN HÒA
Vô I

Vô Dũng

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG Tại phiên họp thường niên năm 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CPĐS Bình Trị Thiên;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên ngày 19 tháng 4 năm 2022, đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc về kết quả thực hiện hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (báo cáo tóm tắt), với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%.

5. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%, cụ thể như sau:

5.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		Tỷ lệ % TH 2021/ KH 2021
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	256.047,00	257.679,76	100,60%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	232.829,00	234.184,53	100,58%

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021		Tỷ lệ % TH 2021/ KH 2021
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
	- Sản phẩm Bảo dưỡng thường xuyên KCHT ĐS	Tr.đ	137.223,00	138.020,01	100,58%
	- Sản phẩm khác	Tr.đ	95.606,00	95.932,31	100,71%
	- Doanh thu tài chính + Thu nhập khác	Tr.đ		232,20	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.483,00	5.515,85	100,60%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.386,00	4.395,39	100,21%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	100,00%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,0	11,0	100,00%

5.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100,00%
2	Tổng giá trị sản lượng	Tr.đ	257.679,76	203.058,21	78,83%
3	Tổng doanh thu	Tr.đ	234.184,53	187.368,71	80,00%
	Sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT đường sắt	Tr.đ	138.020,01	152.368,71	110,40%
	Sản phẩm khác	Tr.đ	95.932,31	35.000,00	36,48%
	Hoạt động TC + Thu nhập khác	Tr.đ	232,20		
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.515,85	4.670,10	84,67%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.395,39	3.736,08	85,00%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	2.035,00	2.035,00	100,00%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	11,0	11,0	100,00%

6. Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành (Người quản lý Công ty), với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%, cụ thể như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đối tượng	Số người	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021		Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
			Kế hoạch	Thực hiện		
I	Tiền lương		1.776,6	1.824,9	1.758,96	96,38%
1	Chủ tịch HĐQT	01	340,2	340,2	336,84	99,0%
2	Giám đốc	01	315,0	315,0	311,88	99,0%

TT	Đối tượng	Số người	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2021		Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022	Tỷ lệ % KH 2022/ TH 2021
			Kế hoạch	Thực hiện		
3	Phó giám đốc (thực hiện năm 2021 = 2,17 người; kế hoạch năm 2022 = 02 người)	02	579,6	627,9	573,84	92,30%
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	277,2	277,2	274,44	99,0%
5	Kế toán trưởng	01	264,6	264,6	261,96	99,0%
II	Thù lao		40,8	40,8	40,8	100,0%
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	24,0	24,0	24,0	100,0%
2	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	16,8	16,8	16,8	100,0%
	Tổng cộng (I+II)		1.817,4	1.865,7	1.799,76	96,46%

7. Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%, cụ thể như sau:

7.1. Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

T T	Chỉ tiêu	ĐV	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1.	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	4.395.396.530	3.736.080.000
a.	Trả cổ tức (năm 2021: 11% ; Năm 2022 : 11%)	đồng	2.035.000.000	2.035.000.000
b.	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	708.118.960	510.324.000
c.	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	1.480.277.570	1.044.176.000
d.	Trích quỹ thưởng Người quản lý	đồng	172.000.000	146.580.000
2.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0	0

7.2. Chi trả cổ tức năm 2021.

- Tỷ lệ trả cổ tức: 11% (1.100 đồng/cổ phiếu).
- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100%, danh sách đơn vị kiểm toán gồm:

8.1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (Địa chỉ:

P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội).

8.2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).

8.3. Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA-IAFC (Địa chỉ: Phòng 303,C7, KĐT Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho:

1. Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đảm bảo theo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên họp thường niên năm 2022 và có hiệu lực ngay sau khi kết thúc phiên họp.

Điều 4. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Trang TTĐT Công ty;
- Lưu: Tài liệu đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**

Võ Dũng

